

Số: 08/2023/QĐST-DS

Điện Biên, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N. Trụ sở tại: Số 2 Đ, phường T, quận B, thành phố H. Người đại diện pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Quang H - Chức vụ: Giám đốc Agribank Chi nhánh huyện Đ;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Quang Hùng: Ông Lê H - Chức vụ: Phó Giám đốc Ag - Chi nhánh huyện Đ. Địa chỉ: Tổ 04, phường N, thành phố Điện B, tỉnh Điện Biên.

- **Bị đơn:** Ông Lò Văn B, sinh năm 1982 và bà Lò Thị P, sinh năm 1983. Cùng trú tại: Đội 02, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về Khoản nợ:

Ông Lò Văn B và bà Lò Thị P phải trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh huyện Đ tổng số tiền tính đến ngày 22/3/2023 là 325.857.482đ (Ba trăm hai mươi năm triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi hai đồng). Trong đó: Tiền gốc là 282.000.000 đồng; Tiền lãi là 43.857.482 đồng (Lãi trong hạn là 38.337.592 đ; lãi quá hạn là 5.519.890 đ). Phương thức trả nợ: Trả một lần. Thời hạn trả nợ: trước ngày 15/4/2023.

Trong thời gian chưa thanh toán nợ ông B và bà P phải chịu lãi suất cho vay trong hạn, lãi quá hạn đối với số tiền gốc chưa trả tính từ ngày 23/3/2023

đến khi thi hành án xong. Trong đó: Lãi suất trong hạn là: 11%/năm; Lãi suất quá hạn là 16,5%/năm.

2.2. Ông B và bà P phải tiếp tục thực hiện Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 189/2019/HĐTC ngày 11/6/2019 ký giữa Ngân hàng N- Chi nhánh h và ông B, bà P. Trường hợp không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền giao tài sản đã thế chấp cho Cơ quan thi hành án Dân sự xử lý để thi hành án (khi Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án), nếu xử lý tài sản thế chấp không đủ để hoàn thành nghĩa vụ trả nợ thì ông B và bà P phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng đến khi thanh toán hết toàn bộ dư nợ gốc và lãi (cả lãi trong hạn + lãi quá hạn).

2.3. Về án phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 147/BLTTDS; Khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14: Mỗi bên đương sự phải chịu 4.073.000 đ án phí DSST có giá ngạch nhưng ông Lò Văn B và bà Lò Thị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST có giá ngạch là 8.146.000 đ. Ông B và bà P chưa nộp án phí DSST.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và được trả lại số tiền tạm ứng án phí DSST là 7.760.000đ (Bảy triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai thu tiền số 0005148 ngày 03/3/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS H.Đ;
- VKSND H.Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Bạc Thị Liên